

## PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BGDĐT ngày 19 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu số 03

### CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

#### LÝ LỊCH KHOA HỌC

(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)



#### 1. Thông tin chung

- Họ và tên: HUỲNH NHƯ PHƯƠNG
- Năm sinh: 1955
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS, 1990, Viện Hàn lâm Khoa học Liên Xô
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): GS, 2010, Việt Nam
- Ngành, chuyên ngành khoa học: Văn học, Lý luận văn học
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Giảng viên cao cấp, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn thuộc ĐHQG-HCM
- Chức vụ cao nhất đã qua: Trưởng khoa
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn – Đại học Quốc gia TP. HCM, từ 2003 đến nay.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Hội đồng Giáo sư ngành Văn học, từ 2011 đến nay.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):

#### 2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

##### 2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 2 sách chuyên khảo; 3 giáo trình.
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

- La Khắc Hòa, Lộc Phương Thủy, Huỳnh Như Phương (đồng chủ biên): *Tiếp nhận tư tưởng văn nghệ nước ngoài – Kinh nghiệm Việt Nam thời hiện đại*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015, ISBN: 978-604-62-3340-4.
- Huỳnh Như Phương: *Tác phẩm và thể loại văn học*, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2017, ISBN: 978-604-73-6575-1.
- Huỳnh Như Phương: *Tiến trình văn học (Khuyh hướng và trào lưu)*, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2019, ISBN: 978-604-73-6577-2.

## 2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 51 bài báo tạp chí trong nước; 01 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

1	Huỳnh Như Phương, “Chiến tranh, xã hội tiêu thụ và thị trường văn học miền Nam 1954-1975”, Tạp chí <i>Nghiên cứu văn học</i> , số 3-2015.	ISSN 1859-2856
2	Huỳnh Như Phương, “Ferdinand de Saussure, Claude Lévi-Strauss và chủ nghĩa cấu trúc ở miền Nam Việt Nam (1954-1975)”, Tạp chí <i>Nghiên cứu văn học</i> , số 2-2017.	ISSN 0494-6928
3	Huỳnh Như Phương, “Chủ nghĩa Marx trong khảo cứu và phê bình văn học ở miền Nam Việt Nam (1954-1975)”, Tạp chí <i>Nghiên cứu văn học</i> , số 7-2017.	ISSN 0494-6928
4	Huỳnh Như Phương, “Lý thuyết tiếp nhận và tâm lý học nghệ thuật trong khảo cứu phê bình văn học ở miền Nam Việt Nam (1954-1975)”, Tạp chí <i>Lý luận Phê bình Văn học Nghệ thuật</i> , số 9-2018.	ISSN 0866-7349
5	Huỳnh Như Phương, “Nguyễn An Ninh: văn hóa và chính trị”, Tạp chí <i>Nghiên cứu văn học</i> , số 10-2018.	ISSN 0494-6928
6	Huỳnh Như Phương, “Tìm văn liệu cho Sách giáo khoa”, Tạp chí <i>Nghiên cứu văn học</i> , số 8-2019.	ISSN 0494-6928
7	Huỳnh Như Phương, “Ý Nhi và những bến bờ của sáng tạo”, Tạp chí <i>Nghiên cứu văn học</i> , số 1-2020.	ISSN 0494-6928

- Quốc tế:

1	Huynh Nhu Phuong, "The Roles of Universities, Journalism and Publishing in the Introduction of Western Literary Theories into South Vietnam between 1954 and 1975" ("Vai trò của Đại học, báo chí và xuất bản trong việc du nhập các lý thuyết văn học phương Tây vào miền Nam Việt Nam giai đoạn 1954-1975"), Southeast Asia Journal, Vol. 26, No. 1 (2016).	ISSN 1225- 4738
---	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	-----------------------

**2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: ..... cấp Nhà nước; 6 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

1	<i>Nghiên cứu loại hình các khuynh hướng và trào lưu văn học</i>	C203--18b-01 Cấp ĐHQG	2013- 2015	Chủ nhiệm	Nghiệm thu 9-12- 2015	Xuất sắc
2	<i>Quá trình tiếp thu các tư tưởng lý luận văn nghệ nước ngoài vào Việt Nam từ đầu thế kỷ XX</i>	ĐTQG. 2014 - G/04 Cấp Nhà nước	2014- 2016	Phó chủ nhiệm	Nghiệm thu 19-7- 2016	Xuất sắc

**2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: ..... sáng chế, giải pháp hữu ích

- Tổng số có: ..... tác phẩm nghệ thuật

- Tổng số có: ..... thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

**2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ**

a) Tổng số: 10 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

1.	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Vấn đề chủ nghĩa hiện thực trong khoa nghiên cứu văn học ở Việt Nam từ 1975 đến nay	ĐHKHXH NV TP. HCM,2015	HD duy nhất
----	----------------------	-------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------	-------------------

2.	Wang Jia	Ảnh hưởng của tiểu thuyết Minh - Thanh đối với tiểu thuyết Nam Bộ Việt Nam giai đoạn 1900 -1930	ĐHSP TP. HCM, 2016	HD duy nhất
3.	Lưu Trung Thủy	Kịch bản văn học trong sự phát triển của sân khấu kịch nói đương đại ở TP Hồ Chí Minh	ĐHKHXH NV TP. HCM, 2017	HD duy nhất
4.	Lê Ngọc Phương	Cấu trúc nghệ thuật tiểu thuyết Mỹ Latinh (trường hợp Gabriel García Márquez và Mario Vargas Llosa)	ĐHKHXH NV TP. HCM, 2017	HD duy nhất
5.	Kiều Thanh Uyên	Chủ nghĩa hiện đại trong tác phẩm của Vũ Trọng Phụng	ĐHSP TP. HCM, 2018	HD chính

### 3. Các thông tin khác

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình** (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

TT	Tên sách	Sản phẩm của đề tài/ dự án (chỉ ghi mã số)	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Tác giả/ đồng tác giả
1	Những tín hiệu mới	B.93.07.31	NXB Hội Nhà văn, Hà Nội	1994	Tác giả
2	Lý luận văn học - vấn đề và suy nghĩ		NXB Giáo dục, Hà Nội	1995, 1998, 1999.	Đồng tác giả với Nguyễn Văn Hạnh
3	Trường phái Hình thức Nga	73T/04	NXB Đại học quốc gia TP. HCM	2007	Tác giả
4	Những nguồn cảm hứng trong văn học		NXB Văn nghệ, TP HCM	2008	Tác giả
5	Lý luận văn học (nhập môn)	B2007-18b-02	NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	2010, 2014	Tác giả
6	Tiếp nhận tư tưởng văn nghệ nước ngoài – kinh nghiệm Việt Nam thời hiện đại	ĐTQG. 2014 - G/04	NXB Đại học Quốc gia Hà Nội	2015	Đồng chủ biên với La Khắc Hòa và Lộc Phương Thủy
7	Tác phẩm và thể loại văn học	B2010-18b-06	NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	2017	Tác giả

8	<i>Nghiên cứu, lý luận, phê bình văn học ở Nam Bộ thời kỳ 1865-1954</i> (Nguyễn Thị Thanh Xuân chủ biên)		NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội	2018	Đồng tác giả
9	<i>Văn hóa Việt Nam 1945-1975</i> (Nguyễn Xuân Kính chủ biên)		NXB Hồng Đức, Hà Nội	2019	Đồng tác giả
10	<i>Giấc mơ, cảnh tượng và cái nhìn</i>		NXB Hội Nhà văn	2019	Tác giả
11	<i>Tiến trình văn học (Khuyh hướng và trào lưu)</i>	C203--18b-01	NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	2019	Tác giả

**3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):**

.....

**3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):**

.....

**3.4. Ngoại ngữ**

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: **Tiếng Nga, Tiếng Pháp**
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Trình độ B

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

TP Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 5 năm 2020

**NGƯỜI KHAI**

(Ký và ghi rõ họ tên)



HUỲNH NHƯ PHƯƠNG